

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

Số: **45/2018/QĐST-HNGĐ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Mỹ Tho, ngày 27 tháng 3 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 159/2018/TLST-VHNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2018 giữa:

- Người yêu cầu: Anh Trần Duy L, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Tổ Mười, ấp Bình T1, xã Trung A, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

- Người yêu cầu: Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Số 258, tổ chín, ấp Bình T1, xã Trung A, thành phố MT, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2018 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trần Duy L và chị Nguyễn Thị Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cháu Trần Đức H, sinh ngày 31/3/2007 và Trần Ngọc Hoàng C, sinh ngày 26/5/2015 cho chị Nguyễn Thị Thanh T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Trần Duy L tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi cháu 1.500.000 đồng/1tháng. Thời gian thực hiện từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Trần Đức H, Trần Ngọc Hoàng C tròn 18 tuổi lao động được.

Anh Trần Duy L được quyền đến thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị Thanh T có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh Trần Duy L chậm thi hành án thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Trần Duy L và chị Nguyễn Thị Thanh T mỗi người phải chịu 150.000 đồng. Anh Trần Duy L đã nộp 150.000 đồng tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0012258 ngày 15/3/2018, chị Nguyễn Thị Thanh T đã nộp 150.000 đồng tạm ứng lệ phí theo biên lai thu số 0012257 ngày 15/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố MT, tỉnh Tiền Giang xem như anh chị đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP.MT;
- Chi cục thi hành án dân sự TP.MT;
- UBND xã Bình Đức, Châu Thành, TG;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đinh Thị Sang